

Số: /BC-STC

Trà Vinh, ngày tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO**Tình hình công tác trong tuần từ ngày 17/7/2023 – 21/7/2023
và chương trình công tác tuần từ ngày 24/7/2023 – 28/7/2023****I. Kết quả hoạt động trong tuần (tuần 28):****1. Hoạt động của Ban Giám đốc:**

- Tham dự: Họp nghe báo cáo về tồn đọng nợ thuế của Công ty TNHH MTV Quận Nhuận; nghe báo cáo tiến độ thực hiện chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần; trao đổi các nội dung có liên quan chấm dứt hoạt động dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Phú Cần, huyện Tiểu Cần; trao đổi các nội dung liên quan đến Kế hoạch tổ chức Ngày hội khởi nghiệp tỉnh Trà Vinh năm 2023;...

- Xử lý công việc cơ quan.

2. Lĩnh vực Quản lý ngân sách:

a) Tổng thu NSNN trên địa bàn: 302.540 triệu đồng, lũy kế: 11.190.904 triệu đồng, đạt 86,84% so với dự toán HĐND tỉnh giao (nếu loại trừ các khoản không giao dự toán thì đạt 64% so với dự toán). Trong đó:

- Thu nội địa: 260.805 triệu đồng, lũy kế: 3.801.422 triệu đồng, đạt 66,68% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Thu nội địa nếu loại trừ số số kiến thiết, tiền sử dụng đất thì đạt 56,68% so với dự toán.

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 41.553 triệu đồng, lũy kế: 635.692 triệu đồng, đạt 52,11% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu chuyển nguồn: 0 triệu đồng, lũy kế: 2.782.641 triệu đồng¹ (trong đó chuyển nguồn CCTL: 1.858.531 triệu đồng, ngân sách tỉnh: 1.278.013 triệu đồng; ngân sách huyện - xã: 580.468 triệu đồng).

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 0 triệu đồng, lũy kế: 3.811.241 triệu đồng, đạt 63,89% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 182 triệu đồng, lũy kế: 158.891 triệu đồng.

- Thu từ kết dư ngân sách: 0 triệu đồng, lũy kế: 1.018 triệu đồng.

b) Tổng chi NSDP: Trong kỳ 93.304 triệu đồng, lũy kế: 4.818.385 triệu đồng, đạt 40,8% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

c) Công tác khác:

- Ban hành 02 Quyết định phê duyệt dự toán và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ban ngành tỉnh.

¹ Số chuyển nguồn chưa bao gồm số chuyển nguồn số dự tạm ứng nguồn vốn đầu tư phát triển: 1.725.560 trđ.

- Công văn gửi các Sở, ngành, địa phương: Ý kiến nội dung quy định cụ thể mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội cấp xã và hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm; phục vụ hoạt động ấp, khóm và hỗ trợ bảo hiểm y tế; nguồn kinh phí xây dựng mô hình du lịch cộng đồng gắn với nông nghiệp, ấp Côn Ông, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải; nguồn kinh phí chi khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong công tác xây dựng huyện nông thôn mới; hướng dẫn huyện Càng Long nguồn kinh phí chi trả lương cho cán bộ; hướng dẫn việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán và nguồn kinh phí hoạt động Ban quản lý chợ cấp xã;...

3. Lĩnh vực Tài chính - Hành chính sự nghiệp:

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh khoản 2 Điều 1 Quyết định số 2201/QĐ-UBND ngày 14/11/2022 về việc điều chỉnh bổ sung khoản 2 Điều 1 Quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Công văn gửi các Sở, ngành tỉnh: Ý kiến nguồn kinh phí mua 75 tấn clo bột xử lý nước của Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; xin chủ trương mua 12.500 đồng hồ đo nước thân nhựa D15mm để thay thế đồng hồ hết niên hạn và dự phòng sửa chữa; ý kiến dự thảo kế hoạch thực hiện Đề án hỗ trợ HTX do phụ nữ tham gia quản lý, tạo việc làm cho lao động nữ đến năm 2030; điều chỉnh mục chi trong dự toán kinh phí năm 2023; điều chỉnh dự toán mua máy in A3; xin chủ trương mua sắm máy móc, thiết bị năm 2023 cho văn phòng đăng ký đất đai; ý kiến về việc bổ sung kinh phí các đơn vị trực thuộc Sở Y tế; ý kiến về việc lập dự toán kinh phí thực hiện sửa chữa năm 2024 của Trường Thực hành sư phạm;...(2)

- Ban hành 03 Quyết định phê duyệt dự toán và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ban ngành tỉnh; 01 quyết định điều chỉnh khoản 6 khoản 7 Điều 1 Quyết định số 330/QĐ-STC ngày 28/9/2022 của Sở Tài chính.

- Thực hiện tổng hợp dự toán năm 2024, kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2024-2026 theo Công văn hướng dẫn số 1629/STC-NS.

4. Lĩnh vực Tài chính đầu tư:

- Hoàn thành thẩm tra quyết toán 01 dự án với giá trị được duyệt là 13.815 triệu đồng. Tính đến ngày 21/7/2023 hoàn thành thẩm tra, phê duyệt quyết toán 42 dự án, với tổng giá trị được duyệt là 1.002.637 triệu đồng. Giảm trừ 1.490 triệu đồng so với giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán.

- Số dự án hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán là 42 dự án, trong đó:

+ Số dự án hoàn thành đã gửi đến Sở Tài chính thẩm tra, quyết toán là 05 dự án, công trình sử dụng vốn đầu tư, tổng mức đầu tư là 435.958 triệu đồng

² ý kiến nội dung chi, mức chi triển lãm mỹ thuật khu vực VIII ĐBSCL lần thứ 28; ý kiến xây dựng kế hoạch bảo quản, duy trì bệnh viện dã chiến số 7 năm 2023; ý kiến về kinh phí thực hiện chương trình tuyên truyền “Trà Vinh: xúc tiến thu hút đầu tư, tạo lực đẩy cho tăng trưởng kinh tế”; ý kiến thực hiện Kế hoạch vận hành, bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa, hiệu chuẩn, kiểm định, vận hành máy chủ 02 trạm quan trắc không khí tự động, liên tục năm 2023; xin chủ trương đấu thầu cung cấp khí y tế của Bệnh viện Đa khoa tỉnh; ý kiến nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2023; ý kiến bổ sung nguồn vốn ngân sách tỉnh năm 2023 để triển khai thực hiện danh mục bổ sung công trình sửa chữa cầu, đường năm 2023.

(trong đó: Đã thẩm tra 01 dự án, giá trị đề nghị quyết toán là 13.434 triệu đồng; 02 dự án đang trình UBND tỉnh cho chủ trương quyết toán, giá trị đề nghị quyết toán là 87.895 triệu đồng).

+ Số dự án hoàn thành chưa gửi hồ sơ quyết toán: 37 dự án, tổng mức đầu tư là 4.897.867 triệu đồng⁽³⁾.

- Tổng số vốn được giao trong năm kế hoạch: 4.738.009 triệu đồng, trong đó:

+ Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 132.220 triệu đồng.

+ Vốn kế hoạch năm: 4.605.789 triệu đồng.

- Lũy kế vốn đã giải ngân tính đến ngày 17/7/2023 là: 1.743.629 triệu đồng, đạt 36,8% so với kế hoạch giao, trong đó:

+ Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 33.502 triệu đồng.

+ Vốn kế hoạch năm: 1.710.127 triệu đồng.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh về phân bổ kế hoạch vốn từ nguồn dự phòng ngân sách tỉnh năm 2023 xây dựng công trình khẩn cấp khắc phục sạt lở các đoạn đê bao ven sông Hậu trên địa bàn xã Ninh Thới, Hòa Tân, huyện Cầu Kè.

- Công văn gửi Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX về khảo sát, thu thập thông tin lập Kế hoạch kiểm toán năm 2024 và Kế hoạch kiểm toán trung hạn 2024 - 2026.

- Công văn gửi Sở, ngành: Góp ý dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022, Thông tư 06/2021/TT-BKHĐT ngày 30/9/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; ý kiến dự thảo Quy chế chi tiêu nội bộ và dự toán thu, chi chi phí Ban Quản lý dự án CSAT năm 2023; ý kiến dự thảo Quyết định phê duyệt Phương án bảo vệ các công trình cống đầu mối quan trọng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Lĩnh vực Quản lý giá và công sản:

- Công văn gửi Bộ Tài chính đóng góp dự thảo Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước quản lý.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Thanh lý tài sản trên đất của Nhà Văn hóa huyện Tiểu Cần; phương án sắp xếp, xử lý cơ sở nhà, đất của Cơ quan Thông tấn xã Việt Nam khu vực phía Nam.

- Công văn gửi Sở, ngành: Phúc đáp chủ trương xử lý tài sản trên đất và diện tích đất thuộc khu vực Bến phà Cổ Chiên; thẩm định Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích cho thuê của Trường Thực hành Sư phạm; triển khai, phổ biến Thông tư số 48/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, khai thác Phần mềm Quản lý tài sản công; thực hiện kiểm tra chuyên đề công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; ý kiến về hệ thống chỉ số và phương pháp xây dựng PGI; ý kiến về hồ sơ bàn giao 03 lỗ khoan đưa vào khai thác thuộc dự án “Điều tra tìm kiếm nguồn nước dưới đất tại các vùng núi cao, vùng khan hiếm nước”; ý kiến thẩm

³ Số dự án trong thời gian quyết toán là 7 dự án, với số vốn là 567.520 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán đến dưới 12 tháng là 20 dự án, với số vốn là 2.393.685 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán 12 tháng đến 24 tháng là 07 dự án, với số vốn là 737.060 trđ; Số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán trên 24 tháng là 03 dự án, với tổng số vốn là 1.199.602 trđ.

định dự án “Kho xăng dầu và hóa dầu” của Công ty Cổ phần Năng lượng và Hóa dầu Trà Vinh; thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Nhà máy điện sinh khối Trà Vinh; ý kiến thẩm định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án “Nhà máy cấp nước liên huyện Tiểu Cần công suất 10.000 m³/ngày (GD1: 5.000 m³/ngày)”; đóng góp dự thảo Bảng đơn giá xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; ý kiến thẩm định dự án nhà máy chế biến nông sản phục vụ thị trường nội địa và xuất khẩu, cho thuê kho bãi, nhà xưởng;...

- Tham gia định giá tài sản do Tòa án tổ chức 01 vụ.

6. Lĩnh vực Thanh tra tài chính:

- Ban hành Quyết định, Kế hoạch thanh tra chuyên đề về quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; họp đoàn thanh tra phân công nhiệm vụ và chuẩn bị tiến hành thanh tra trực tiếp tại đơn vị.

- Ban hành Công văn triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ gửi các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo Quyết định số 1015/QĐ-UBND ngày 04/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp và Tin học thống kê:

- Báo cáo Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh và cập nhật hệ thống Mis về tình hình tài chính của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp nhận 01 hồ sơ cấp mới mã số cho dự án đầu tư ở chuẩn bị thực hiện; 04 hồ sơ cấp mới mã số cho dự án đầu tư ở giai đoạn thực hiện; 02 hồ sơ đăng ký thông tin chuyển giai đoạn dự án đầu tư; 06 hồ sơ đăng ký thay đổi thông tin (*13 hồ sơ thực hiện theo hình thức trực tuyến*).

- Cập nhật lên hệ thống công khai ngân sách của Bộ Tài chính biểu tổng hợp công khai ngân sách dự toán và quyết toán các năm 2019, 2020, 2021, 2022, 2023.

- Cập nhật 02 tin, 03 văn bản lên trang thông tin điện tử.

8. Lĩnh vực Văn phòng:

- Tiếp nhận, xử lý 265 văn bản và phát hành 95 văn bản cho các đơn vị.

- Tiếp nhận, xử lý 13 văn bản thuộc quy trình ISO.

- Đóng góp dự thảo: Kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2023; Kế hoạch Cải thiện, nâng cao Chỉ số Tính minh bạch năm 2023 và các năm tiếp theo; Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Trà Vinh.

- Báo cáo: Công tác cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số; tiếp công dân, khiếu nại tố cáo năm 2023.

9. Về tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương; tình hình tạm ứng; thực hiện kiến nghị Thanh tra, Kiểm toán:

a) Về tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương:

- Hạn mức vay tối đa năm 2023: 1.099.644 triệu đồng.

- Số dư nợ vay đầu năm: 55.200 triệu đồng⁽⁴⁾.
- Dự kiến vay trong năm 2023: 55.900 triệu đồng (Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở: 16.900 triệu đồng; Dự án Phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu tại tỉnh Trà Vinh (CSAT Trà Vinh): 39.000 triệu đồng).
- Trả nợ vay trong năm 2023: 794 triệu đồng.
- Dự nợ cuối năm 2023: 110.306 triệu đồng.

b) Tình hình tạm ứng của các Sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Sở, ban ngành tỉnh: 2.320.700.000 đồng⁽⁵⁾.
- UBND các huyện, thị xã, thành phố: Không có.

c) Tình hình thực hiện kiến nghị thanh tra, kiểm toán

c.1. Tình hình thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước

Giai đoạn 2009-2021 tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước đạt 92,98%, cụ thể tỷ lệ thực hiện kiến nghị của từng năm như sau:

STT	Năm	Số kiến nghị	Số thực hiện	còn lại	Tỷ lệ thực hiện
I	Tổng cộng	3.718.357.784.605	3.457.433.981.077	260.923.803.528	92,98
1	Kiểm toán NSNN năm 2009 (Kiểm toán trong năm 2010)	20.869.413.335	20.792.004.847	77.408.488	99,63
2	Kiểm toán NSNN năm 2011 (Kiểm toán trong năm 2012)	132.893.122.769	97.256.522.769	35.636.600.000	73,18
3	Kiểm toán NSNN năm 2013 (Kiểm toán trong năm 2014)	251.971.595.014	251.885.126.359	86.468.655	99,97
4	Kiểm toán NSNN năm 2015 (Kiểm toán trong năm 2016)	107.657.505.671	107.090.849.671	566.656.000	99,47
5	Kiểm toán NSNN năm 2017 (Kiểm toán trong năm 2018)	274.527.164.910	273.922.811.910	604.353.000	99,78
6	Kiểm toán NSNN năm 2019 (Kiểm toán trong năm 2020)	851.745.213.593	840.958.090.993	10.787.122.600	98,73
7	Kiểm toán NSNN năm 2021 (Kiểm toán trong năm 2022)	2.078.693.769.313	1.865.528.574.528	213.165.194.785	89,75

c.2. Tình hình thực hiện kiến nghị Thanh tra Bộ Tài chính

⁽⁴⁾Vay lại vốn vay nước ngoài: 55.200 triệu đồng (Dự án AMD: 33.224 triệu đồng; Dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai: 2.602 triệu đồng; Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Trà Vinh: 19.374 triệu đồng).

⁽⁵⁾Trung tâm dịch vụ việc làm - Sở LĐTB&XH: 542.000.000đ; Ban QL Bến xe khách TV: 878.100.000đ; Trung tâm đào tạo kỹ thuật nghiệp vụ GTVT TV: 900.600.000đ.

Giai đoạn 2015-2019 tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước đạt 97,2%, cụ thể tỷ lệ thực hiện kiến nghị của từng năm như sau:

STT	Năm	Số kiến nghị	Số thực hiện	còn lại	Tỷ lệ thực hiện
	TỔNG CỘNG	788.504.979.730	766.429.386.676	22.075.593.054	97,20
1	Thanh tra NSNN năm 2014 (Thanh tra năm 2015)	428.667.000.000	417.535.991.625	11.131.008.375	97,40
2	Thanh tra NSNN năm 2020 (Thanh tra năm 2021)	359.837.979.730	348.893.395.051	10.944.584.679	96,96

II. Khó khăn, vướng mắc: Không.

III. Nhận xét, đánh giá:

Nhìn chung các phòng, ban thuộc Sở hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

IV. Đề xuất, kiến nghị: Không.

V. Chương trình công tác tuần 29 (24/7/2023 – 28/7/2023)

1. Hoạt động của Ban Giám đốc:

- Tham dự: Làm việc với Đoàn giám sát của Quốc hội; nghe Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo các tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh trình kỳ họp thứ 10 (kỳ họp chuyên đề) - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026; trao đổi nội dung liên quan đến dự án Trung tâm dịch vụ giải trí mua sắm Mekong Center của Công ty Cổ phần Phát triển Thương mại Mekong Center;...

- Xử lý công việc cơ quan.

2. Thực hiện nhiệm vụ trong tuần:

- Báo cáo tình hình vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ của địa phương; kết quả hỗ trợ gạo cho học sinh năm 2022 - 2023, kế hoạch hỗ trợ gạo cho học sinh năm học 2023 - 2024.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh giao tài sản công (lò đốt rác thải sinh hoạt) cho Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Cầu Ngang quản lý.

- Tổng hợp số liệu dự toán NSNN năm 2024 và 03 năm 2024 - 2026.

- Ban hành quyết định phê duyệt dự toán và quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ngành tỉnh.

- Công văn gửi các Sở, ngành, địa phương: Điều chỉnh quy mô và tổng mức dự toán Quyết định số 148/QĐ-STC ngày 12/6/2023 của Sở Tài chính về việc phê duyệt dự toán Dự án giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023; ý kiến dự thảo Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Dự án “Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; ý kiến về việc thuê phần mềm phục vụ công tác xác định chỉ số cải cách hành chính của các Sở, ban ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố giai đoạn 2023 - 2030; ý kiến dự thảo kế hoạch Kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2023; đóng góp dự thảo Kế hoạch, dự toán NSNN

năm 2024 và Kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm 2024 - 2026 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường tỉnh Trà Vinh; ý kiến nguồn kinh phí thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa trụ sở làm việc của Ban Quản lý khu kinh tế; ý kiến kinh phí hoạt động khởi nghiệp và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Trà Vinh năm 2024; ý kiến dự án ứng dụng công nghệ thông tin “Số hóa tài liệu lưu trữ Phòng UBND tỉnh và Phòng Ban Thi đua khen thưởng trực thuộc Sở Nội vụ”; ý kiến dự toán chi phí chuyển Trung tâm Quản lý Hạ tầng Khu kinh tế, Khu công nghiệp thành công ty cổ phần; ý kiến về đề cương và dự toán chi tiết Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh; ý kiến về dự toán lập Đề án phân loại Tiểu Càn; ý kiến về hỗ trợ kinh phí duy tu, sửa chữa các công trình trên địa bàn huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh; thẩm định Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê mặt bằng siêu thị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh;...

- Tiếp tục đôn đốc và thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành; nhắc nhở các đơn vị chủ đầu tư thanh toán hoàn tạm ứng theo chế độ đã quá hạn; nộp ngân sách các khoản chi thừa sau quyết toán dự án hoàn thành.

- Nhập, điều chỉnh vốn đầu tư công kế hoạch năm 2023 vào Hệ thống Tabmis.

- Thông qua Ban Giám đốc Dự thảo Kết luận thanh tra công tác quản lý ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Duyên Hải.

- Công bố Quyết định và tiến hành thanh tra chuyên đề về quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Phối hợp Kho bạc Nhà nước các huyện, thị xã, thành phố rà soát mã số và đóng mã số dự án đầu tư, mã số đơn vị quan hệ ngân sách dừng thực hiện theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 185/2015/TT-BTC.

- Xử lý các công việc phát sinh có liên quan./.

Nơi nhận:

- VP. Tỉnh ủy (b/c);
- VP. UBND tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc STC;
- Các phòng, ban thuộc Sở;
- Trang TTĐT STC;
- Lưu: VT.

**TL. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nguyễn Thị Mộng Hương